TỜ HƯỚNG DẪN 1 TRANG · PHA 11 HÓA CHẤT, TƯƠNG THÍCH PH, 4 MÀU PAD/KHĂN & TEST RCD

Tờ ép plastic tại kho hóa chất & xe thiết bị · Đồng bộ HB-ICS-01, ICS-03, ICS-04, JC-ICS-01 & Nhật ký BM-ICS-04

Mã hướng dẫn: WI-ICS-01
Phiên bản: v3.0 (20/11/2026)
Tham chiếu: ICS-03 & ICS-04
Định dạng: Ép A4 / Treo kho

Nguyên tắc pha chế	Pha trên khay tràn cách cống/hồ ≥ 15 m; bình thứ cấp đủ tem GHS 6 trường (NĐ 113/2017)	Cổng an toàn	AT-02 (RCD) & AT-03 (pH)

1. BẢNG TRA NHANH 11 HÓA CHẤT PHÊ DUYỆT (SAH-APR-CHM-01..11) & BỀ MẶT CẤM

(Cấm axit lên Marble; cấm trộn Action 150(S))

Mã SAH-APR-CHM	Tên thương phẩm	pH chuẩn	Tỷ lệ pha hiện trường	Bề mặt dùng đúng & Bề mặt CẤM
SAH-APR-CHM-01	**3M Neutral Cleaner (3H)**	6,0–7,0	**1:396** (~2,5 mL/L Twist'n Fill)	Dùng: Marble, Terrazzo, Granite, Epoxy, Alu. **Cấm:** thảm ướt, gỗ thô, chất oxy hóa.
SAH-APR-CHM-02	**3M Stainless Steel**	9,0–11,0	**RTU** chai xịt 600 g (NSF A7)	Dùng: Inox thang máy, vỏ ngoài chụp hút. **Cấm:** mặt thực phẩm, sàn đi lại, kính, tia lửa.
SAH-APR-CHM-03	**Klenco Power View (S)**	9,3 ± 0,5	**RTU** hoặc **1:1–1:2** / 1:12	Dùng: Kính mặt dựng, vách kính, gương. **Cấm:** gỗ vecni, sơn mài, màn hình AR.
SAH-APR-CHM-04	**Klenco Power Floral**	5,8 ± 0,2	Khử mùi **1:4**; lau **1:20–1:40**	Dùng: WC, nhà rác, sảnh, phòng thay đồ. **Cấm:** mặt thực phẩm, chất oxy hóa.
SAH-APR-CHM-05	**Klenco Action 150 (S)**	**13,0 ± 1**	Bóc dày **1:4–1:5**; nhẹ **1:8–1:12**	Bóc sáp Vinyl, gạch, bê tông. **CẤM trộn Javen/axit; CẤM Marble, Alu, gỗ, sơn dầu!**
SAH-APR-CHM-06	**Ecolab Oasis Pro 12**	7,0–7,5	**4–30 mL/L** (bộ pha kín)	Dùng: Đá tự nhiên, Alu, tường sơn, kính. **Cấm:** pha chung chất khác, sũng gỗ thô.
SAH-APR-CHM-07	**Ecolab Oasis Pro 20**	9,2–9,3	**10–20 mL/L** đến 35 mL/L	Dùng: Y tế, nhà máy TP (xả sạch), khay AHU. **Cấm:** nhôm thô đậm đặc (H290).
SAH-APR-CHM-08	**Kärcher RM 760 Tablet**	8,0–9,0	**2 viên / 8 L** nước ~40 °C	Dùng: Giặt thảm nỉ, ghế vải/sofa. **Cấm:** lụa, nhung, da thật, làm ngập đế thảm.
SAH-APR-CHM-09	**Kärcher RM 756 Multi**	9,0	**0,25–1,0%** (2,5–10 mL/L)	Dùng: Máy chà liên hợp gạch, Epoxy, Vinyl. **Cấm:** gỗ thô chưa phủ kín mạch.
SAH-APR-CHM-10	**Goodmaid GMP 101 Pine**	8,0–9,0	**1:100** (10 mL/L) đến **1:20**	Dùng: Chà sàn xưởng, hành lang, rãnh. **Cấm:** trộn axit/Javen, nước nóng > 40 °C.
SAH-APR-CHM-11	**Goodmaid GMP 311 Glass**	≥ 10,5	**1:4** (250 mL/L) hoặc RTU	Dùng: Kính tòa nhà, gương. **Cấm:** mica/Acrylic, sơn mài; tránh nguồn lửa (FP 45,5 °C).

2. CHỌN 4 MÀU PAD CHÀ SÀN & 4 MÀU KHĂN MICROFIBER GẤP 8 MẶT

(1 khăn sạch dùng đúng 1 phân vùng, giặt ≥ 60 °C)

4 Màu Pad chà sàn	Tốc độ & Ứng dụng / Cấm bề mặt	4 Màu Khăn lau	Phân vùng dùng & Kiểm soát nhiễm chéo
1. Pad Đen / Nâu	**150–175 v/p:** Bóc sáp cũ bằng SAH-APR-CHM-05 hoặc chà thô bê tông. **Cấm** Marble bóng, Epoxy, gỗ.	**1. Khăn Đỏ**	Bồn cầu, bồn tiểu, khu WC / vùng nhiễm khuẩn cao; tuyệt đối không mang ra khỏi khu WC.
2. Pad Xanh dương	**150–175 v/p:** Chà ướt bẩn nặng gạch nhám, bê tông, bóc sáp nhẹ (thử ô 1 m^2 trên Vinyl/Epoxy).	**2. Khăn Vàng**	Lavabo, vòi inox, gương WC / vùng trung gian; tách riêng khỏi khăn bồn cầu Đỏ và Pantry.
3. Pad Đỏ	**175–300 v/p:** Chà bảo dưỡng hằng ngày gạch men, Epoxy, Vinyl ESD, đá đã chống thấm (RM 756/3H).	**3. Khăn Xanh lá**	Bếp, quầy Pantry, khu tiếp xúc thực phẩm; lau tráng lại bằng nước sạch sau tẩy kiềm.
4. Pad Trắng	**300–1500+ v/p:** Đánh bóng khô sáp ESD, đá Marble kết tinh; lau khô không xước bề mặt bóng gương.	**4. Khăn Xanh dương**	Bàn làm việc, kính nội thất, tay nắm, hành lang sạch; gấp 8 mặt, cấm nhúng ngược xô sạch.

3. QUY TRÌNH 4 BƯỚC BẤM TEST BỘ CHỐNG GIẬT RCD ≤ 30 MA TRƯỚC MỖI CA (AT-02)

(Hỏng TEST là KHÓA MÁY ngay)

Bước Test	Thao tác kiểm tra bắt buộc trước khi cấp nguồn cho máy móc	Tiêu chuẩn đạt & Xử lý bất thường
Bước 1	Vuốt kiểm vỏ dây nguồn, phích cắm nguyên vẹn; đặt bộ RCD ≤ 30 mA tại nơi khô ráo rồi cắm vào nguồn 220V.	Cấm dây nứt hở lõi, phích lỏng hoặc đặt bộ nối trên vũng nước.
Bước 2	Bấm dứt khoát nút **TEST (T)** trên thân bộ RCD trước khi cắm phích máy chà/hút bụi/máy bơm vào ổ đầu ra.	Lẫy RCD phải bật ngắt nguồn tức thì (< 0,1 giây).
Bước 3	Kiểm tra công tắc trên thân máy đang về **OFF** → bấm nút **RESET** trên RCD → cắm phích máy vào đầu ra RCD.	Không cắm máy khi nút nguồn máy đang bật sẵn ON.
Bước 4	Ký xác nhận đạt lên nhật ký BM-ICS-04. Nếu bấm TEST không nhảy hoặc máy rò tê tay → rút phích ngay.	Treo thẻ đỏ *"CHỜ SỬA"*, khóa máy không cho vận hành.

CẢNH BÁO TƯƠNG THÍCH pH & ỨNG CỨU MẮT (AT-03): Tuyệt đối **cấm trộn SAH-APR-CHM-05 (Action 150(S), pH 13) với Javen/Chlorine hoặc axit** (sinh khí độc Chloramine gây bỏng phổi cấp); **cấm dùng axit lên đá Marble/Terrazzo/Travertine** (chứa $CaCO_3$ bị ăn mòn xỉn mờ tức thì). Luôn để sẵn **SDS 16 mục** tiếng Việt và **02 chai rửa mắt 500 mL** trong tầm lấy ≤ 10 giây; dính mắt xối nước liên tục ≥ 15 phút và gọi **115** / **0905 751 566**.

KIỂM CHÉO TRƯỚC KHI XUẤT XE / PHA CHẾ	XÁC NHẬN TEST RCD & CHỐNG NHIỄM CHÉO CA
Đã kiểm SDS 16 mục, bình thứ cấp đủ 6 trường NĐ 113 & 02 chai rửa mắt. Ghi đầy đủ vào sổ pha chế BM-ICS-04 trước khi thi công.	Test RCD ≤ 30 mA: ☐ Nhảy tức thì đạt · 4 màu Pad/Khăn tách túi riêng. Tổ trưởng / KTV ký: .....